TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 13 – PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 46/2026/QĐST - HNGĐ	*Phú Thọ, ngày 06 tháng 02 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 20/2025/TLST/HNGĐ ngày 16 tháng 01 năm 2026; giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Nh, sinh ngày 12/04/1994

Căn cước số: 0251940076xx

Nơi cư trú: Khu 7, xã Thanh Th, tỉnh Phú Thọ

- *Bị đơn:* Anh Bùi Văn Tr, sinh ngày 15/08/1993

Căn cước số: 0170930034xx

Nơi cư trú: Xóm C, xã Mường Đ, tỉnh Phú Thọ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và hoà giải thành của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Nh và anh Bùi Văn Tr.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ Hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Nh và anh Bùi Văn Tr thuận tình ly

hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung Bùi Tuấn A, sinh ngày 11/12/2013 và Bùi Khánh H, sinh ngày 25/10/2016; sau khi ly hôn chị Nguyễn Thị Nh trực tiếp nuôi con cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc đến khi các bên có sự thay đổi khác; chị Nh chưa yêu cầu anh Tr cấp dưỡng nuôi con; anh Tr có quyền, thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau ly hôn, không ai được cản trở.

- Về tài sản, công nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Nh tự nguyện nộp 150.000 *(Một trăm năm mươi nghìn)* đồng, tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 *(Ba trăm nghìn)* đồng, trả lại chị Nguyễn Thị Nh 150.000 *(Một trăm năm mươi nghìn)* đồng theo biên lai thu số: 0000422 ngày 16/01/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND Khu vực 13 - Phú Thọ;
- THADS tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã Thanh Thủy;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Kiều Quang Dự